Bảng học phí（Dành cho những học sinh nhập học đến tháng 1 năm 2025.）

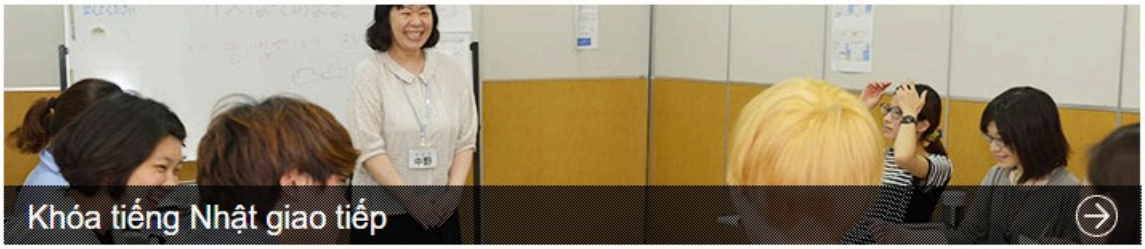

	Khóa 1 năm 820 giờ	Khóa 1 năm rưỡi 1,230 giờ	Khóa 2 năm 1,640 giờ	Chương trình học theo học kỳ 3 tháng / 205 giờ	Trường hợp 4 tuần khoảng 75 giờ
Tổng số tiền Học phí	**¥998,800**	**¥1,433,200**	**¥1,867,600**	**¥303,000**	**¥157,040**
Tiền nhập học	¥100,000	¥100,000	¥100,000	¥44,000	¥44,000
Phí tuyển sinh	¥30,000	¥30,000	¥30,000	¥11,000	¥11,000
Phí sử dụng trang thiết bị	¥40,000	¥60,000	¥80,000	¥11,000	¥11,000
Phí tài liệu, các phí v.v.	¥25,000	¥37,500	¥50,000	¥7,000	¥7,000
Phí giờ giảng	¥803,800	¥1,205,700	¥1,607,600	¥230,000	¥84,040

Xin lưu ý rằng học sinh đăng ký khóa học ngắn hạn (một học kỳ) không phải đối tượng được cấp giấy chứng nhận mua vé tháng giảm giá cho học sinh.

Khóa A Bao gồm Học phí môn cơ sở	Khóa 1 năm 940 giờ	Khóa 1 năm rưỡi 1,350 giờ	Khóa 2 năm 1,760 giờ
Tổng số tiền Học phí	**¥1,027,800**	**¥1,462,200**	**¥1,896,600**
Tiền nhập học	¥100,000	¥100,000	¥100,000
Phí tuyển sinh	¥30,000	¥30,000	¥30,000
Phí sử dụng thiết bị	¥40,000	¥60,000	¥80,000
Phí tài liệu, các phí v.v.	¥25,000	¥37,500	¥50,000
Phí giờ giảng	¥832,800	¥1,234,700	¥1,636,600

Khóa B Không bao gồm Học phí môn cơ sở	Khóa 1 năm 820 giờ	Khóa 1 năm rưỡi 1,230 giờ	Khóa 2 năm 1,640 giờ
Tổng số tiền Học phí	**¥998,800**	**¥1,433,200**	**¥1,867,600**
Tiền nhập học	¥100,000	¥100,000	¥100,000
Phí tuyển sinh	¥30,000	¥30,000	¥30,000
Phí sử dụng thiết bị	¥40,000	¥60,000	¥80,000
教材費等	¥25,000	¥37,500	¥50,000
Phí giờ giảng	¥803,800	¥1,205,700	¥1,607,600

Môn cơ sở

Thời gian : tháng 4 ~ tháng 11

Mỗi chương trình **¥25,000**

◆Chương trình môn khoa học tự nhiên
toán, vật lý, sinh vật, hóa học
◆Chương trình môn khoa học xã hội
Xã hội, toán
◆Chương trình tiếng Anh luyện thi

Hướng dẫn học lên cao học
1 buổi/tuần, lớp học buổi chiều

Học phí **¥100,000/năm**

＊Sinh viên ngoài trường cũng có thể đăng ký học với chi phí như sau
〇Tổng học phí ¥164,000/năm
〇Phí nhập học ¥¥44,000
〇Học phí ¥120,000/năm

	Khóa 1 năm 820 giờ	Chương trình học theo kỳ 3 tháng / 205 giờ
Tổng số tiền học phí	**¥1,032,400**	**¥311,400**
Tiền nhập học	¥100,000	¥44,000
Phí tuyển sinh	¥30,000	¥11,000
Phí sử dụng trang thiết bị	¥40,000	¥11,000
Phí tài liệu, các phí v.v.	¥25,000	¥7,000
Phí giờ giảng	¥803,800	¥230,000
Phí đặc biệt (dùng để tham quan, mời giáo viên thỉnh giảng...)	¥33,600/ năm	¥8,400/ học kỳ

Xin lưu ý rằng học sinh đăng ký khóa học ngắn hạn (một học kỳ) không phải đối tượng được cấp giấy chứng nhận mua vé tháng giảm giá cho học sinh.

¥11,100/90phút
¥7,400/60phút

Tiền nhập học là 11,000 Yên sẽ được thu vào lần đầu tiên, không liên quan đến số lượng giờ bạn muốn học.

Nếu muốn học hơn giờ đã ghi ở trên, bạn có thể trả tiền thêm với giá 5,550 Yên (đơn vị

¥¥13,000/ học kỳ (18 buổi)

Học sinh bên ngoài phải nộp thêm tiền nhập học là 22,000 Yên

Tuần 2 buổi
13:30-15:10
Vui lòng xem thông báo để biết chi tiết.